

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 24 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Chiên;

2. Ông Tẩn Cao Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS, ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phàn Văn T**, sinh năm 1987, tại huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản S, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàn Phủ K (đã chết), con bà Tẩn Lở M, sinh năm 1952; bị cáo có vợ thứ nhất là Tẩn Lở M1 (đã chết), vợ thứ hai là Chèo Páo M2, sinh năm 1985; bị cáo có 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại Bản án số 13/2013/HSST, ngày 28/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, phần án phí của bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/12/2020 đến ngày 10/12/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 30/11/2020, tại khu vực Bản Mới, xã Vàng Ma Chải, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Phan Văn T mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu xanh buộc thắt lại với giá 250.000 đồng, mục đích T mua để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được Heroine, T cất giấu gói Heroine vào túi quần rồi đi về nhà, không cho ai biết. Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 01/12/2020, T lấy gói Heroine ra cắn một ít rồi sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại, T lại cất giấu vào túi quần đang mặc trên người và đi ngủ. Đến khoảng 09 giờ 20 phút, ngày 01/12/2020, khi T đang ở nhà một mình thì có tổ công tác Công an xã Mồ Sỉ San đến làm nhiệm vụ, T bị bắt quả tang về hành vi đang tàng trữ 01 gói Heroine (chất bột màu trắng) trên người. T khai nhận số chất bột màu trắng T giao nộp cho tổ công tác là ma túy, loại Heroine, do T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật là 01 gói chất bột màu trắng được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu xanh buộc thắt lại.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột màu trắng thu giữ của Phan Văn T là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,51 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS, ngày 09 tháng 3 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng. Bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong là 1,26 gam Heroine còn lại sau giám định, 01 mảnh ni lon cũ bị cáo đã dùng để gói Heroine và vỏ niêm phong cũ của vụ án. Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Phan Văn T đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong vật chứng; kết luận giám định; lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào hồi 09 giờ 20 phút, ngày 01/12/2020, tại nhà ở của Phan Văn T, địa chỉ: Bản Sáo Hồ Thầu, xã Mò Si San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, tổ công tác Công an xã Mò Si San đang làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang Phan Văn T đang tàng trữ 01 gói chất bột màu trắng, được gói ngoài bằng mảnh ni lon màu xanh buộc thắt lại. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Phan Văn T khai nhận số chất bột màu trắng T giao nộp cho tổ công tác là Heroine, do T mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, xác định được: Số chất bột màu trắng thu giữ của Phan Văn T là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 1,51 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai số Heroine bị thu giữ là bị cáo mua của một người đàn ông, không rõ lai lịch cụ thể nên

không có cơ sở để xác minh, điều tra làm rõ hành vi vi phạm pháp luật đối với người đã bán trái phép chất ma túy cho Phan Văn T trong vụ án này.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ, hiểu biết xã hội có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân, năm 2013, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xét xử về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo bị xử phạt 06 (Sáu) tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo đã được gửi đi giám định còn lại 1,26 gam, là vật cấm lưu hành; 01 mảnh ni lon bị cáo dùng để gói số Heroine và vỏ niêm phong cũ là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Phàn Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Phàn Văn T**: 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/12/2020 đến ngày 10/12/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong có 1,26 gam Heroine, 01 mảnh ni lon màu xanh cũ và vỏ niêm phong cũ.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- UBND xã Mô Sị San;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh